

Bản án số: 70/2018/HSST

Ngày: 20 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Ngọc Thanh

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 63/2018/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST-HS ngày 05/6/2018 đối với bị cáo:

La Đắc V; sinh năm: 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số 02 tầng trệt chung cư 15 L, Phường 0, quận G, Thành phố H; chỗ ở: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Hữu Tr (chết) và bà Nguyễn Thị Phi Ng; vợ, con: chưa có; nhân thân: Ngày 04/4/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 04/7/2010 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; tiền án: Ngày 29/09/2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 07/01/2018 – Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ Ph; sinh năm: 1975; thường trú: 150/40 đường L, Phường 00, Quận 00, Thành phố H – Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn Tr; sinh năm: 1990; trú tại: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 07/01/2018, La Đắc V điều khiển xe Nouvo màu đỏ đen Biển số 95F6 - 5923 trên đường Âu Cơ hướng về đường Thoại Ngọc Hầu thì phát hiện chị Nguyễn Thị Mỹ Ph điều khiển xe gắn máy chở con nhỏ lưu thông cùng chiều, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền nên nảy sinh ý định cướp giật. Khi đến trước nhà số 693 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, V điều khiển xe áp sát phía bên phải chị Ph, rồi dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền và tăng ga bỏ chạy nhưng do va quẹt với xe chị Ph nên cả hai xe ngã xuống đường. V tiếp tục dựng xe bỏ chạy nhưng bị lạc tay lái, té qua phía bên đường đối diện trước nhà số 802 Âu Cơ, phường 14, Tân Bình. Do chị Ph tri hô và bị quần chúng nhân dân đuổi bắt nên V bỏ xe, chạy bộ. Khi V chạy được khoảng 200m đến trước số 246 Nguyễn Hồng Đào thì bị anh Phạm Phú Ch, Trần Quốc H cùng quần chúng nhân dân bắt giữ cùng sợi dây chuyền V vừa giật được của chị Ph, giao công an phường xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, La Đắc V đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K, dài 45cm bị đứt, nặng 2 chỉ. Riêng 01 mặt dây chuyền vàng 18K, nặng 0,5 chỉ hình con cóc không thu hồi được. Cơ quan điều tra đã trả lại sợi dây chuyền cho chị Ph.

- 01 con dao bằng kim loại dài 20cm cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10cm.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 96F6 - 5923, số khung: RLCN2B5607 – Y046552, số máy 2B56-046552, V khai mua của một thanh niên (chưa rõ lai lịch) tại quận 7, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 1.500.000 đồng. Qua xác minh xe do anh Lê Văn Tr, cư trú tại ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H đứng tên chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSTP ngày 03 tháng 05 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo La Đắc V về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo La Đắc V từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn có ý kiến về phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo La Đắc V đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 07/01/2018, La Đắc V điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường Âu Cơ hướng về Thoại Ngọc Hầu thì phát hiện chị Nguyễn Thị Mỹ Ph điều khiển xe máy chở con nhỏ lưu thông cùng chiều phía trước, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền nên nảy sinh ý định cướp giật, V điều khiển xe gắn máy áp sát bên phải chị Ph, rồi dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền rồi tăng ga tẩu thoát nhưng bị va quệt xe té ngã và bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao công an xử lý.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo La Đắc V phạm tội “Cướp giật tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản của người bị hại cũng đang điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của người bị hại cũng như của những người khác đang tham gia giao thông, đây là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo V theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Về nhân thân: Ngày 04/4/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 04/7/2010 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 29/09/2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2016, bị cáo bị kết án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh, lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã dùng phương tiện xe gắn máy công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản sau đó nhanh chóng tẩu thoát, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền vàng 18K, dài 45cm bị đứt, đã thu hồi trả cho người bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ Ph. Riêng 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ hình con cóc không thu hồi được, chị Ph không yêu cầu bị cáo bồi thường và không có ý kiến gì khác vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao bằng kim loại dài 20cm cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10cm đây là vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 96F6-5923, số khung: RLCN2B5607 – Y046552, số máy 2B56-046552, V khai mua của một thanh niên (chưa rõ lai lịch) tại quận 7, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 1.500.000 đồng. Qua xác minh xe do anh Lê Văn Tr, cư trú tại ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H đứng tên chủ sở hữu. Hiện anh Tr không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu hoặc người đang quản lý, sử dụng hợp pháp chiếc xe gắn máy mang biển số 96F6-5923, số khung: RLCN2B5607 – Y046552, số máy 2B56-046552, cho thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 03 tháng nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người đang quản lý sử dụng hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo La Đắc V phạm tội: "Cướp giật tài sản"

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo La Đức V 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 07 tháng 01 năm 2018

[2] Về trách nhiệm dân sự: Do không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 20cm cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10cm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 03 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người đang quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe gắn máy mang biển số 96F6-5923, số khung: RLCN2B5607 – Y046552, số máy 2B56-046552, quá hạn nếu không tìm được thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK ngày 08/01/2018 của Công an quận Tân Phú)

[4] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo La Đức V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm

